|  |  |
| --- | --- |
| **TASK NOTES** **SHEET** | IMG_256 |
| User service: | |
| QUESTIONS | NOTES |
| @Slf4j |  |
| @JmsListener | + Chú thích vùng chứa tổng hợp một số chú thích JmsListener.  + Chú thích này có thể được sử dụng như một chú thích meta để tạo các chú thích được soạn tùy chỉnh. |
| @AutoConfigureBefore | Tự động cấu hình trước khi thực thi @Configure |
| @AutoConfigureAfter | Tự động cấu hình sau khi thực thi @Configure |
| @ConditionalOnClass | @Conditional chỉ khớp khi các lớp được chỉ định nằm trên classpath.  + Giá trị () có thể được an toàn trên các lớp @Configuration, nhưng cần phải cẩn thận hơn khi cài đặt trên các phương thức @Bean  + Cân nhắc việc cô lập điều kiện trong một lớp Cấu hình riêng biệt, đặc biệt kiểu trả về cưa phương thức với mục tiêu của điều kiện. |
| @ConditionalOnMissingBean | @Conditional chỉ khớp khi không có bean nào đáp ứng các yêu cầu được chỉ định đã được chứa trong BeanFactory.  + Không có yêu cầu nào phải được đáp ứng để điều kiện phù hợp và các yêu cầu không cần phải đáp ứng đối với cùng một loại đậu.  + Khi được đặt trên phương thức @Bean, lớp bean mặc định là kiểu trả về của phương thức gốc |
| @EnableConfigurationProperties | Bật hỗ trợ cho đậu được chú thích @ConfigurationProperties. Các bean @ConfigurationProperties có thể được đăng ký theo cách tiêu chuẩn (ví dụ: sử dụng phương thức @Bean) hoặc, để thuận tiện, có thể được chỉ định trực tiếp trên chú thích này. |
| @Import | + Chỉ ra một hoặc nhiều lớp thành phần để nhập - thường là các lớp @Configuration.  + Cung cấp chức năng tương đương với phần tử <import /> trong Spring XML. |
| @EnableJms | @EnableJms cho phép phát hiện các chú thích JmsListener trên bất kỳ bean nào do Spring quản lý trong vùng chứa.  JmsListenerContainerFactory chịu trách nhiệm tạo vùng chứa trình lắng nghe chịu trách nhiệm cho một điểm cuối cụ thể. |
| @FunctionalInterface | + Được sử dụng cho mục đích bắt lỗi ở thời điểm biên dịch nếu vô tình thêm một method trừu tượng khác nữa vào interface có đánh dấu bởi annotation này mà vi phạm quy tắc của Functional Interface.  + Lợi ích chính của functional interface là chúng ta có thể sử dụng Lambda Expression để tạo ra thể hiện (instance) cho interface đó.  //Functional Interface hợp lệ chỉ có duy nhất một method trừu tượng.  //Functional Interface sẽ không hợp lệ nếu không có bất kỳ phương thức trừu tượng nào.  //Functional Interface sẽ không hợp lệ nếu có nhiều hơn một method trừu tượng. |
| @EnableSwagger2 | Điều này sẽ được áp dụng cho cấu hình java Spring và phải có chú thích '@Configuration' đi kèm. |
| JmsPoolConnectionFactoryProperties |  |
| MQConfigurationPropertiesJndi |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| *SUMMARY: Write 4 or more sentences describing specific learning from these notes.*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TASK NOTES** **SHEET** | IMG_256 |
| @Scheduled annotation trong Spring Boot | |
| QUESTIONS | NOTES |
| Fixed Rate and Fixed Delay |  |
| Initial Delay |  |
| @Scheduled(cron = "0 0 12 \* \* ?") | // Phương thức trên sẽ được thực thi vào lúc 12 giờ hàng ngày. |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| *SUMMARY: Write 4 or more sentences describing specific learning from these notes.*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |